

TẬP ĐOÀN BẢO VIỆT

Hà Nội, ngày 30 tháng 06 năm 2025

Số: 741 /2025/TĐBV-QLTC  
V/v: Công bố thông tin về kết quả thực hiện  
kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024

**Kính gửi: Bộ Tài chính**  
**(Qua Cục Phát triển doanh nghiệp nhà nước)**

Thực hiện quy định tại Điều 23 Nghị định số 47/2021/NĐ-CP ngày 01/04/2021 của Chính phủ về Công bố thông tin của doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ trên 50% vốn điều lệ, Tập đoàn Bảo Việt (mã chứng khoán BVH) kính gửi Bộ Tài chính Báo cáo đánh giá về kết quả thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024 của Tập đoàn Bảo Việt như đính kèm, để Bộ Tài chính công bố thông tin theo quy định.

Trân trọng./.

Nơi nhận: *[Handwritten signature]*

- Như trên;
- Ban Tài chính, Ban TTTH;
- Lưu: VT, VP.

**NGƯỜI THỰC HIỆN CÔNG BỐ THÔNG TIN**  
**Q. TỔNG GIÁM ĐỐC**



**Nguyễn Xuân Việt**

# BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ VỀ KẾT QUẢ THỰC HIỆN KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2024

## I. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2024:

### 1. *Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong năm so với kế hoạch:*

Năm 2024, kinh tế Việt Nam đối mặt với nhiều khó khăn do tác động kéo dài từ bất ổn kinh tế toàn cầu. Những biến động khó lường của tình hình kinh tế trong nước, thị trường tài chính - bảo hiểm tác động trực tiếp đến hoạt động kinh doanh của Bảo Việt. Trong bối cảnh đó, Tập đoàn Bảo Việt vẫn ghi nhận kết quả kinh doanh khả quan cả về chỉ tiêu Doanh thu và Lợi nhuận, hoàn thành tốt các nhiệm vụ đề ra.

Đối với Hợp nhất: Tổng Doanh thu hoàn thành 101,4% kế hoạch; Lợi nhuận trước và sau thuế lần lượt hoàn thành vượt mức 17,9% và 18,0% kế hoạch.

Đối với Công ty Mẹ, các chỉ tiêu Tổng Doanh thu và Lợi nhuận đều hoàn thành tốt kế hoạch năm, trong đó Lợi nhuận trước thuế và Lợi nhuận sau thuế lần lượt hoàn thành 102,4% và 102,6% kế hoạch.

*(Chi tiết các chỉ tiêu xem tại Bảng số 1 đính kèm)*

### 2. *Thuận lợi, khó khăn chủ yếu, các yếu tố ảnh hưởng tới tình hình sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp:*

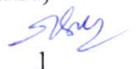
#### a) **Thuận lợi:**

- Môi trường chính trị - xã hội trong nước, kinh tế vĩ mô được duy trì ổn định; lạm phát được kiểm soát tốt, chính sách điều hành tiền tệ linh hoạt và hỗ trợ tăng trưởng; tình hình kinh tế - xã hội từng bước phục hồi, nền kinh tế dần khởi sắc trở lại. Đồng thời, trải qua đại dịch, nhận thức tích cực của con người về bảo hiểm tăng cao, kết hợp với sự tăng trưởng của tầng lớp trung lưu, là động lực tăng trưởng cho lĩnh vực bảo hiểm nhân thọ, sức khỏe.

- Ngân hàng Nhà nước duy trì chính sách lãi suất phù hợp, hỗ trợ thanh khoản cho thị trường tài chính, tạo điều kiện cho đầu tư và tiêu dùng, từ đó thúc đẩy nhu cầu bảo hiểm, đồng thời mức lãi suất thấp giúp khơi thông dòng vốn tín dụng, tạo động lực tăng trưởng cho thị trường chứng khoán trong năm.

#### b) **Khó khăn:**

- Năm 2024, nền kinh tế vĩ mô tiếp tục đối mặt với nhiều khó khăn và thách thức do tác động kéo dài từ bất ổn địa chính trị toàn cầu, xu hướng thắt chặt chính sách tiền tệ tại nhiều quốc gia, và diễn biến khó lường trên thị trường tài chính,



chứng khoán. Trong bối cảnh đó, thị trường bảo hiểm vẫn chịu ảnh hưởng nặng nề từ hệ lụy của khủng hoảng niềm tin trong năm trước, đặc biệt ở khối bảo hiểm nhân thọ. Các vấn đề liên quan đến hoạt động bancassurance và sự lan truyền thông tin thiếu kiểm chứng trên mạng xã hội tiếp tục tạo ra sức ép lớn lên tâm lý khách hàng. Mặc dù đã có nhiều nỗ lực củng cố và phục hồi, toàn thị trường bảo hiểm vẫn ghi nhận mức tăng trưởng trầm lắng so với giai đoạn trước. Doanh thu khai thác mới chưa có dấu hiệu phục hồi mạnh mẽ, khiến hoạt động kinh doanh của Tập đoàn và các đơn vị thành viên tiếp tục chịu ảnh hưởng nhất định trong năm 2024.

- Tỷ lệ cạnh tranh trong ngành bảo hiểm ngày càng trở nên gay gắt, số lượng doanh nghiệp bảo hiểm tăng, trong khi năng lực phân hóa khiến cuộc đua về sản phẩm, giá và dịch vụ ngày càng căng thẳng.

- Thị trường tài chính – chứng khoán còn nhiều biến động, tác động đến hiệu quả đầu tư tài chính nói riêng và hoạt động kinh doanh tự doanh nói chung, đặc biệt đối với các đơn vị đặc thù kinh doanh bảo hiểm, đầu tư như Bảo hiểm Bảo Việt và Bảo Việt Nhân thọ.

- Tác động từ thiên tai, biến đổi khí hậu, điển hình như cơn bão Yagi trong tháng 9/2024 đã gây ra nhiều tổn thất to lớn cho nền kinh tế, đồng thời ảnh hưởng sâu sắc đến ngành bảo hiểm với các khoản chi trả bồi thường lớn, đồng thời cũng đặt ra các thách thức đối với năng lực tài chính và quản trị rủi ro cho các doanh nghiệp bảo hiểm.

- Áp lực vốn ngày càng lớn đối với Công ty Mẹ - Tập đoàn Bảo Việt. Nhu cầu tăng vốn của các Công ty Con để phát triển kinh doanh, đồng thời đáp ứng quy định về Biên Khả năng thanh toán...là rất cấp bách.

**II. TÌNH HÌNH ĐẦU TƯ, TÌNH HÌNH THỰC HIỆN CÁC DỰ ÁN:**

Không áp dụng.

**III. TÌNH HÌNH ĐẦU TƯ TẠI CÁC CÔNG TY CON:**

Năm 2024, kết quả kinh doanh của các Công ty Con của BVH, bao gồm các công ty BVH nắm 100% vốn điều lệ và các công ty BVH nắm trên 50% vốn điều lệ, đều khả quan. Trong bối cảnh nền kinh tế năm 2024 có nhiều diễn biến khó lường, đi cùng với các thách thức và khó khăn, các đơn vị đều hoàn thành tốt kế hoạch năm. Thị trường bảo hiểm, bao gồm cả thị trường bảo hiểm phi nhân thọ và nhân thọ có nhiều biến động không thuận lợi song Bảo hiểm Bảo Việt và Bảo

Việt Nhân thọ vẫn hoàn thành tốt kế hoạch năm và ghi nhận tăng trưởng so với cùng kỳ, đặc biệt là chỉ tiêu Lợi nhuận sau thuế.

**1. Tình hình hoạt động của các công ty mà doanh nghiệp nắm 100% vốn điều lệ:**

- Tổng Công ty Bảo hiểm Bảo Việt: Tổng doanh thu đạt 11.928 tỷ đồng, hoàn thành 102,2% kế hoạch năm. Lợi nhuận trước thuế và sau thuế lần lượt đạt 363 tỷ và 298 tỷ đồng, hoàn thành tốt kế hoạch năm, đồng thời tăng trưởng nhẹ lần lượt 1,0% và 2,9% so với năm 2023.

- Tổng Công ty Bảo Việt Nhân thọ: Tổng doanh thu đạt 43.551 tỷ đồng, hoàn thành 100,8% kế hoạch, tuy nhiên giảm nhẹ 2,6% so với năm 2023. Lợi nhuận trước thuế và sau thuế lần lượt đạt 1.851 tỷ và 1.510 tỷ đồng, vượt kế hoạch ở mức cao, tương ứng là 19,4% và 20,8%, tăng trưởng mạnh so với cùng kỳ lần lượt là 34,0% và 33,7%.

- Công ty Quản lý Quỹ Bảo Việt: Tổng doanh thu đạt 176 tỷ đồng, hoàn thành vượt 5,4% kế hoạch và tăng 11,8% so với năm 2023. Lợi nhuận trước thuế và sau thuế lần lượt đạt 91 tỷ và 73 tỷ đồng, đều vượt kế hoạch hơn 8% và tăng lần lượt 13,5% và 13,6% so với cùng kỳ.

- Công ty TNHH MTV Đầu tư Bảo Việt: Tổng doanh thu Hợp nhất hoàn thành 104,4% kế hoạch năm với 272 tỷ đồng. Lợi nhuận trước thuế Hợp nhất đạt 11 tỷ đồng, hoàn thành 104% kế hoạch. Lợi nhuận sau thuế Hợp nhất đạt 8,8 tỷ đồng, cơ bản hoàn thành kế hoạch năm.

**2. Tình hình hoạt động của các công ty mà doanh nghiệp nắm trên 50% vốn điều lệ:**

- Với các yếu tố tích cực và tiêu cực đan xen, thị trường chứng khoán đã có các các nhịp tăng giảm luân phiên trong năm 2024. Tính chung cả năm, thị trường chứng khoán năm 2024 có diễn biến kém tích cực hơn cuối năm 2023, tuy nhiên thanh khoản thị trường tăng nhẹ so với năm 2023. Kết quả kinh doanh của Công ty Cổ phần Chứng khoán Bảo Việt nhờ đó cũng tương đối tích cực:

+ Tổng doanh thu thực hiện hoàn thành vượt 14,6% kế hoạch năm với 949 tỷ đồng, tăng 9,1% so với năm 2023;

+ Lợi nhuận trước thuế và sau thuế thực hiện lần lượt đạt 247 tỷ và 206 tỷ đồng, hoàn thành vượt kế hoạch trên 20%, đồng thời tăng tương ứng 26,9% và 29,2% so với năm 2023.

- Công ty TNHH Bảo Việt Âu Lạc: Tổng Doanh thu, Lợi nhuận trước thuế và Lợi nhuận sau thuế hoàn thành kế hoạch năm ở mức cao và tăng trưởng tốt so với năm 2023.

*(Chi tiết xem tại Bảng số 3 đính kèm)*



**BẢNG SỐ 1: MỘT SỐ CHỈ TIÊU VỀ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH CỦA DOANH NGHIỆP  
NĂM 2024**

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch		Thực hiện	
			Công ty Mẹ	Hợp nhất	Công ty Mẹ	Hợp nhất
1	Sản phẩm sản xuất chủ yếu	N/A	N/A	N/A	N/A	N/A
a)	<i>Sản phẩm 1</i>					
b)	<i>Sản phẩm 2</i>					
2	Tổng Doanh thu	Tỷ đồng	1.646	56.100	1.693	56.875
3	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	1.152	2.260	1.180	2.663
4	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	1.150	1.860	1.180	2.194
5	Thuế và các khoản đã nộp Nhà nước (*)	Tỷ đồng	N/A	N/A	556	2.042
6	Kim ngạch xuất nhập khẩu (nếu có)	Tỷ đồng	N/A	N/A	N/A	N/A
7	Sản phẩm dịch vụ công ích (nếu có)		N/A	N/A	N/A	N/A
8	Tổng số lao động	Người	272	6.102	267	5.990
9	Tổng quỹ lương	Tỷ đồng	147,5	-	151,5	-
a)	<i>Quỹ lương quản lý</i>	<i>Tỷ đồng</i>	<i>3,9</i>	<i>N/A</i>	<i>4,3</i>	<i>N/A</i>
b)	<i>Quỹ lương lao động</i>	<i>Tỷ đồng</i>	<i>143,7</i>	<i>N/A</i>	<i>147,2</i>	<i>N/A</i>

(\*) : bao gồm số thuế thực nộp và cổ tức trả cho Bộ Tài chính trong năm. Trong năm 2024, Tập đoàn Bảo Việt đã tiến hành chi trả cổ tức với tỷ lệ 10,037% trên mệnh giá cổ phiếu, tương đương số tiền chi trả hơn 745 tỷ đồng, trong đó số tiền cổ tức nộp về Bộ Tài chính là hơn 484 tỷ đồng.

*gbc*

**BẢNG SỐ 3: TÌNH HÌNH ĐẦU TƯ VÀ SẢN XUẤT KINH DOANH TẠI CÁC CÔNG TY  
DO CÔNG TY MẸ NĂM CÓ PHẦN CHI PHỐI**

**NĂM 2024**

ĐVT: Tỷ đồng

TT	Tên doanh nghiệp	Vốn điều lệ	Tổng vốn đầu tư của Công ty Mẹ	Tổng Tài sản	Doanh thu	Lợi nhuận trước thuế	Lợi nhuận sau thuế	Lợi nhuận về Công ty Mẹ (1)	Thuế và các khoản đã nộp NSNN	Tổng Nợ phải trả
<b>1</b>	<b>Các công ty con do Công ty Mẹ nắm giữ 100% vốn điều lệ</b>									
1.1	TCT Bảo Việt Nhân Thọ	6.000	6.000	223.039	43.551	1.851	1.510	838	649	213.253
1.2	TCT Bảo Hiểm Bảo Việt	2.900	2.900	14.864	11.928	363	298	171	607	11.470
1.3	Công ty TNHH Quản lý Quỹ Bảo Việt	100	100	213	176	91	73	67	40	31
1.4	Công ty TNHH MTV Đầu tư Bảo Việt (2)	200	201	284	272	11	9	6	29	74
<b>2</b>	<b>Các công ty con do Công ty Mẹ nắm giữ trên 50% vốn điều lệ</b>									
2.1	Công ty Cổ phần Chứng khoán Bảo Việt (3)	722	695	5.629	949	247	206	35	208	3.153
2.2	Công ty TNHH Bảo Việt Ái Lạc	61	36	66	82	2.7	2.4	-	0.7	4

(1) Số liệu Lợi nhuận nộp về Công ty Mẹ là số liệu Lợi nhuận/có tức ghi nhận trên Báo cáo tài chính năm của Công ty Mẹ.

(2) Tổng vốn đầu tư của Công ty Mẹ có sự chênh lệch so với Vốn điều lệ của BVI do giá trị đầu tư khi mua lại được ghi theo giá trị sổ sách tại thời điểm mua (cao hơn mệnh giá). Số liệu của Công ty TNHH MTV Đầu tư Bảo Việt (BVI) là số liệu Hợp nhất (BVI là Công ty Mẹ nắm giữ 100% vốn chủ sở hữu của Công ty TNHH MTV Xây dựng Bảo Việt (BVC)).

(3) Số liệu doanh thu lợi nhuận của Công ty CP Chứng khoán Bảo Việt lấy theo số thực hiện.